

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành công thương tỉnh Đồng Nai

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 895/TTr-SCT ngày 18 tháng 3 năm 2019,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của ngành công thương tỉnh Đồng Nai (*nội dung & danh mục đính kèm*).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; trong đó: Ban hành mới 21 thủ tục (*09 thủ tục cấp tỉnh, 12 thủ tục cấp huyện*); bãi bỏ 21 thủ tục (*09 thủ tục cấp tỉnh: từ thủ tục số 27 đến thủ tục số 29, Mục V - lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước; từ thủ tục 87 đến thủ tục 92, Mục IX - lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng; 12 thủ tục cấp huyện: từ thủ tục số 4 đến thủ tục 15, Mục I - lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước*) ban hành tại Quyết định số 3035/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh; các nội dung khác của Quyết định số 3035/QĐ-UBND vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Sở Công Thương, UBND cấp huyện, Trung tâm hành chính công tỉnh và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai nội dung Quyết định này tại trụ sở làm việc, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của đơn vị.

Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Công Thương cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Công Thương cập nhật nội dung, quy trình lưu đồ giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố lên Phần mềm một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Trung tâm hành chính công tỉnh, Trung tâm kinh doanh VNPT và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

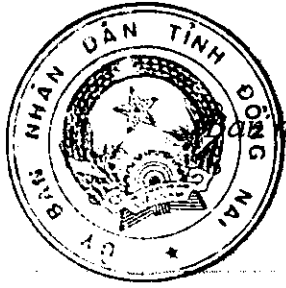
**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Trần Văn Vĩnh);
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương;
- Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai; Báo Lao động Đồng Nai;
- Trung tâm hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Trung tâm kinh doanh VNPT;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vĩnh**



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
NGÀNH CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐỒNG NAI**

*ban hành kèm theo Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 18/4/2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Phần I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số trang
<b>A. Thủ tục hành chính ban hành mới (cấp tỉnh)</b>		
<b>I. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước</b>		
1	Thủ tục cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	7
2	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15
3	Thủ tục cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	21
<b>II. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng</b>		
4	Thủ tục cấp giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	24
5	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	29
6	Thủ tục cấp lại giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	32
7	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	36
8	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	39
9	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	42
<b>B. Thủ tục hành chính ban hành mới (cấp huyện)</b>		
<b>I. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước</b>		
1	Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	46
2	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	52
3	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	56
<b>II. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng</b>		
4	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	59
5	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	66

6	Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	69
7	Thủ tục cấp giấy phép bán lẻ rượu	77
8	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ rượu	84
9	Thủ tục cấp lại giấy phép bán lẻ rượu	87
10	Thủ tục cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	90
11	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	97
12	Thủ tục Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	100

**C. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ cấp tỉnh** (ban hành tại Quyết định 3035/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước</b>	
1	Thủ tục cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
2	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
3	Thủ tục cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
<b>II.</b>	<b>Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng</b>	
4	Thủ tục cấp giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
5	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
6	Thủ tục cấp lại giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	
7	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
8	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
9	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	

**D. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ cấp huyện** (ban hành tại Quyết định 3035/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước</b>	
1	Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
2	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
3	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	

<b>II.</b>	<b>Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng</b>	
4	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
5	Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
6	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
7	Thủ tục cấp giấy phép bán lẻ rượu	
8	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ rượu	
9	Thủ tục cấp lại giấy phép bán lẻ rượu	
10	Thủ tục cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
11	Thủ tục Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
12	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	